

Số: /HD-SNV

Phú Yên, ngày tháng năm 2023

HƯỚNG DẪN

Khen thưởng thành tích trong Phong trào thi đua “Vì người nghèo-không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Hướng dẫn số 2357/HD-BTĐKT ngày 31/8/2022 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương về khen thưởng thành tích trong Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh về phát động Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025;

Để kịp thời động viên, khích lệ các tập thể, cá nhân, hộ gia đình có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025 (gọi tắt là Phong trào thi đua), Sở Nội vụ hướng dẫn khen thưởng thành tích trong Phong trào thi đua như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kịp thời biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, hộ gia đình, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong Phong trào thi đua.

- Phát hiện, cổ vũ, động viên, tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các tập thể, hộ gia đình, cá nhân xuất sắc tiêu biểu có mô hình, sáng kiến, giải pháp sáng tạo, cách làm hiệu quả trong thực hiện Phong trào thi đua.

2. Yêu cầu:

- Việc khen thưởng phải đảm bảo đúng quy định, kịp thời, công khai, minh bạch, dân chủ, khách quan gắn với kết quả thực hiện Phong trào thi đua.

- Công tác bình chọn, xét đề nghị khen thưởng được thực hiện đúng quy trình, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật. Tập thể, hộ gia đình, cá nhân được khen thưởng phải thực sự tiêu biểu, có nhiều nỗ lực, phấn đấu, đổi mới, sáng tạo, thực sự có tác dụng giáo dục, nêu gương, có phạm vi ảnh hưởng, có sức lan tỏa trong ngành, lĩnh vực, địa phương và trên toàn quốc.

II. ĐỐI TƯỢNG, HÌNH THỨC VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

1. Đối tượng khen thưởng

Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, các hội và tương đương; các huyện, thị xã, thành phố; xã, thôn, buôn; doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân trong và ngoài tỉnh, người

nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài.... có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong tham gia Phong trào thi đua.

2. Hình thức khen thưởng

a) Khen thưởng dịp tổng kết Phong trào thi đua năm 2025

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh;
- Giấy khen của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Khen thưởng hàng năm và dịp sơ kết Phong trào thi đua năm 2023

- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh;
- Giấy khen của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương.

III. TIÊU CHUẨN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chuẩn chung

Tập thể, cá nhân, hộ gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của cơ quan, đơn vị, địa phương tham gia trong Phong trào thi đua giai đoạn 2021-2025.

2. Tiêu chuẩn cụ thể

2.1. Khen thưởng cấp nhà nước

Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: Tỉnh chọn: 01 đơn vị cấp huyện; 02 đến 03 đơn vị cấp xã hoặc thôn, buôn; 02 đến 03 hộ tiêu biểu là hộ nghèo, hộ mới thoát nghèo vươn lên trở thành hộ khá; 01 đến 02 doanh nghiệp hoặc các tập thể khác; 02 đến 03 cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong Phong trào thi đua.

2.2. Khen thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh

a) Đối với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh:

- Triển khai có hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững; hoàn thành có chất lượng, đúng thời hạn các văn bản hướng dẫn thực hiện chính sách, chương trình giảm nghèo theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền. Tiếp tục thực hiện chính sách giảm nghèo, chuẩn nghèo đa chiều gắn với mục tiêu phát triển bền vững, bảo đảm mức sống tối thiểu tăng dần và khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người dân; đổi mới cách tiếp cận về giảm nghèo, ban hành chính sách hỗ trợ có điều kiện, tăng cường tín dụng chính sách xã hội cho người nghèo.

- Chủ động, tích cực huy động nguồn lực, có nhiều sáng kiến, mô hình giảm nghèo bền vững được nhân rộng, giúp cho người nghèo tham gia lao động, phát triển sản xuất, kinh doanh, làm kinh tế giỏi, ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Đối với Ngân hàng Chính sách xã hội, thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; tổ chức tín dụng có đóng góp,

hỗ trợ thiết thực trong công tác giảm nghèo và hỗ trợ, giúp đỡ hiệu quả các xã hoặc thôn đặc biệt khó khăn và người nghèo.

b) Đối với cấp huyện:

- Xây dựng và triển khai có hiệu quả chương trình, kế hoạch công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn; đề ra các nội dung, giải pháp sáng tạo, đặc thù để giảm nghèo thiết thực, phù hợp với tình hình và điều kiện của địa phương; bố trí hợp lý, hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho công tác giảm nghèo trên địa bàn.

- Các huyện không còn hộ nghèo (*không bao gồm hộ nghèo không có khả năng lao động*); hoặc quy mô hộ nghèo và hộ cận nghèo đa chiều giảm trên 50% so với đầu kỳ (*không bao gồm hộ nghèo không có khả năng lao động*).

c) Đối với cấp xã:

- Triển khai có hiệu quả chương trình, kế hoạch công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn; đề ra được các nội dung, giải pháp để giảm nghèo thiết thực, phù hợp với thực tế địa phương; sử dụng hiệu quả, hoàn thành quyết toán kịp thời, đúng quy định các nguồn kinh phí phục vụ công tác giảm nghèo; thực hiện đúng chế độ thông tin, báo cáo theo yêu cầu của cấp trên.

- Đối với xã khu vực III, xã khu vực II, xã khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi quy mô hộ nghèo và hộ cận nghèo đa chiều giảm trên 50% so với đầu kỳ.

d) Đối với thôn, buôn:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách, chương trình giảm nghèo trên địa bàn. Huy động nguồn lực, hỗ trợ vốn, chia sẻ kinh nghiệm, kỹ thuật để hộ nghèo phát triển sản xuất, ổn định cuộc sống và thoát nghèo.

- Điều kiện sống của người nghèo trên địa bàn được cải thiện rõ rệt, tiếp cận ngày càng thuận lợi với các dịch vụ xã hội cơ bản về việc làm, y tế, giáo dục, nhà ở, thông tin, nước sạch và vệ sinh, thông tin.

- Quy mô hộ nghèo và hộ cận nghèo đa chiều giảm trên 50% so với đầu kỳ.

đ) Đối với các doanh nghiệp (tập đoàn kinh tế, công ty Nhà nước hoặc doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã)

- Có đóng góp thiết thực, hiệu quả trong thực hiện công tác giảm nghèo và hỗ trợ, giúp đỡ các xã hoặc thôn đặc biệt khó khăn và người nghèo.

- Tổ chức liên kết trong sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, phát triển đa dạng các mô hình sản xuất có sự tham gia của các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; hỗ trợ phát triển các dự án, mô hình giảm nghèo phù hợp với người nghèo.

- Ngân hàng hoặc các tổ chức tín dụng thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

e) Đối với hộ gia đình:

- Có ý thức, trách nhiệm trong việc tự chủ động phát huy nội lực để thoát nghèo, tự nguyện đăng ký thoát nghèo. Có nhiều sáng kiến, cách làm hay, hiệu quả trong lao động, phát triển sản xuất, làm kinh tế và thoát nghèo bền vững; sử dụng vốn vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội đúng mục đích, trả lãi, trả gốc đúng hạn, đạt hiệu quả sử dụng.

- Có nhiều đóng góp, hỗ trợ hiệu quả, sáng tạo cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo để phát triển sản xuất, làm kinh tế, thoát nghèo bền vững.

g) Đối với cá nhân: gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt tiêu chuẩn sau:

* Đối với cán bộ, công chức, viên chức làm công tác giảm nghèo:

- Liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Tích cực hưởng ứng, tham gia Phong trào thi đua với những việc làm thiết thực, hiệu quả; có sáng kiến, giải pháp hữu ích trong triển khai Phong trào thi đua và tham mưu xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách, hướng dẫn thực hiện về công tác giảm nghèo.

* Đối với cá nhân khác:

Có thành tích tiêu biểu đóng góp cụ thể, thiết thực trong thực hiện công tác giảm nghèo và được bình xét trong Phong trào thi đua.

2.3. Giấy khen của Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND cấp xã

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND cấp xã căn cứ quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương để quy định cụ thể về đối tượng, tiêu chuẩn tặng Giấy khen cho các tập thể, cá nhân, hộ gia đình có công trạng, thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua.

IV. THỦ TỤC, HỒ SƠ, THỜI GIAN TRÌNH KHEN THƯỞNG

1. Thủ tục

Trên cơ sở đối tượng, tiêu chuẩn trong hướng dẫn, các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố lựa chọn, lập hồ sơ đề nghị khen thưởng hàng năm, vào dịp sơ, tổng kết gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, xét, trình UBND tỉnh (qua Ban Thi đua – Khen thưởng, Sở Nội vụ) khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng của đơn vị.

- Biên bản họp xét khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cùng cấp.
- Biên bản họp xét khen thưởng của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025.
- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân, hộ gia đình được đề nghị khen thưởng theo mẫu báo cáo thành tích khen thưởng chuyên đề (theo mẫu số 07, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ).
- Hồ sơ đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: 04 bản, nộp trực tiếp tại Ban Thi đua – Khen thưởng, Sở Nội vụ.
- Đối với các cơ quan, đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội đối với người lao động, đảm bảo vệ sinh môi trường, vệ sinh lao động, an toàn thực phẩm phải có giấy xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Báo cáo kết quả kiểm toán trong thời gian lập thành tích đối với doanh nghiệp thuộc đối tượng bắt buộc phải kiểm toán theo quy định của Luật Kiểm toán Nhà nước và Luật Kiểm toán độc lập. Đối với doanh nghiệp không thuộc đối tượng bắt buộc kiểm toán trong báo cáo thành tích phải nêu căn cứ không thuộc đối tượng bắt buộc phải kiểm toán.

3. Thời gian đề nghị khen thưởng

a) Khen thưởng cấp Nhà nước gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp trước ngày **15/7/2025**; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội gửi về Ban Thi đua-Khen thưởng (Sở Nội vụ) để thẩm định trình các cấp khen thưởng trước ngày **01/8/2025**.

b) Khen thưởng cấp tỉnh

- Hồ sơ khen thưởng hàng năm gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp trước ngày **10/01** hàng năm; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội gửi về Ban Thi đua-Khen thưởng (Sở Nội vụ) để thẩm định trình khen thưởng trước ngày **25/01** hàng năm.

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng vào dịp sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp trước ngày tổ chức hội nghị sơ kết, hội nghị tổng kết **25 ngày làm việc**; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội gửi về Ban Thi đua-Khen thưởng (Sở Nội vụ) để thẩm định trình Chủ tịch UBND quyết định khen thưởng trước ngày tổ chức hội nghị sơ kết, hội nghị tổng kết **15 ngày làm việc**.

V. KINH PHÍ KHEN THƯỞNG

- Khen thưởng cấp Nhà nước chi từ Quỹ Thi đua - Khen thưởng tỉnh.
- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh chi từ Quỹ Thi đua - khen thưởng tỉnh hoặc từ nguồn vốn Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 (bao gồm ngân sách trung ương và ngân sách địa phương).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào tình hình thực tế và thành tích đạt được của các tập thể, cá nhân, hộ gia đình trong tổ chức thực hiện Phong trào thi đua để khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị có liên quan lựa chọn các tập thể, cá nhân, hộ gia đình có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong tổ chức thực hiện Phong trào thi đua đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng (qua Ban Thi đua – Khen thưởng, Sở Nội vụ).

3. Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo cơ quan, bộ phận tham mưu về công tác thi đua khen thưởng hướng dẫn quy trình, thủ tục, hồ sơ, tham mưu cấp có thẩm quyền khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

4. Các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh tích cực phát hiện, tuyên truyền và nhân rộng điển hình tiên tiến; nêu gương các tập thể, cá nhân, hộ gia đình có thành tích xuất sắc được tỉnh và Trung ương khen thưởng trong Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025.

Trên đây là Hướng dẫn Khen thưởng Phong trào thi đua “Phú Yên chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021 - 2025. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc về công tác khen thưởng, đề nghị cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ để điều chỉnh, bổ sung Hướng dẫn cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Ban TĐKT Trung ương (b/c);
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Các đơn vị tham gia Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh;
- BCĐ các CTMTQG tỉnh;
- Báo Phú Yên, Đài PTTH Phú Yên;
- Công thông tin điện tử UBND tỉnh;
- Giám đốc Sở (b/c);
- Lưu: VT, Ban TĐKT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Tấn Để